TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** THÀNH PHỐ CẦN THƠ ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 218/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2017
V/v tranh chấp: *"Ly hôn và nuôi con chung*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà ***Lê Thanh Trúc***

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông ***Lý Hồng Hạnh***

2/ Ông ***Bạch Văn Em***

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông ***Nguyễn Cữu Trạng***, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa*: Bà ***Ngô Thị Bích Tuyền*** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2017/QĐXX-ST ngày 17 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn P, sinh năm 1988
Bị đơn:* Chị **Giang Thị Ngọc Đ, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Ấp Trường Ninh 1, xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 16 tháng 6 năm 2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn P trình bày: Tôi và Đ tự tìm hiểu yêu thương và chung sống với nhau năm 2010, có đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tôi làm tài xế nên thường vắng nhà, Đ lại hay nghi ngờ ghen tuông nên vợ chồng thường cải vã, ngoài ra, Đ còn mâu

thuẫn với gia đình chồng. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó, nay tình cảm không còn nên xin ly hôn.

- Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 10/02/2012. Cháu N đang sống với mẹ, khi ly hôn tôi đồng ý giao cháu cho Đ tiếp tục nuôi dưỡng, tôi cấp dưỡng 1.300.000 đồng/tháng tới khi cháu tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Giang Thị Ngọc Đ trình bày: Tôi thống nhất với phần trình bày của anh P về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung. Nay tôi còn thương chồng nên không đồng ý ly hôn.

Tại phiên toà hôm nay: Nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi nghị án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn P và chị Giang Thị Ngọc Đ được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/7/2011 tại UBND xã Đông Bình, huyện Thới Lai. Nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Về hôn nhân: Chị Đ và anh P chung sống từ năm 2010, đến tháng 7/2015 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng mất lòng tin lẫn nhau, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên anh P sống ly thân với chị Đ cho đến nay. Tại phiên tòa, anh P và chị Đ thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do công việc của anh P thường vắng nhà, vợ chồng thiếu niềm tin lẫn nhau nên thường xảy ra cải vã, hai người sống ly thân 02 năm nay nhưng anh P không cho chị Đ cơ hội hàn gắn, tại phiên tòa, anh P vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn nhưng chị Đ không đồng ý và yêu cầu đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, trong thời gian sống ly thân cả hai không thể hiện thiện chí hàn gắn hôn nhân để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con chung, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt

được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của anh P là có căn cứ để xem xét chấp nhận và phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát.

Về con chung: Anh P và chị Đ có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Yến N, nữ, sinh ngày 10/02/2012. Tại phiên tòa anh P và chị Đ thống nhất giao cháu N cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng, anh P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.300.000 đồng đến khi cháu N tròn 18 tuổi, do chị Đ đại diện nhận, thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 01/10/2017.

Về tài sản chung, nợ chung: đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Văn P được ly hôn với chị Giang Thị Ngọc Đ.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 10/02/2012 cho chị Giang Thị Ngọc Đ nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.300.000 đồng đến khi cháu N tròn 18 tuổi, do chị Đ đại diện nhận, thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 01/10/2017.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Văn P, không ai có quyền cản trở anh P thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn P phải chịu 600.000 đồng (gồm 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng); Cấn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 002093 ngày 28/6/2017 của Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, anh Nguyễn Văn P phải nộp thêm 300.000 đồng.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Thanh Trúc

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lý Hồng Hạnh **Bạch Văn Em** **Lê Thanh Trúc**